

### 1. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

#### ❖ Hướng dẫn đối với hàng lỗi, hàng hỏng trong quá trình sản xuất

Công văn số 796/TCT-CS ban hành bởi Tổng cục Thuế ngày 20/03/2023, cụ thể như sau:

Trường hợp hàng hóa bị lỗi, hỏng trong quá trình sản xuất không tái chế lại được và phải thực hiện tiêu hủy không thuộc trường hợp được quy định của pháp luật thuế TNDN. Theo đó, giá trị hàng hóa bị tiêu hủy không được trừ khi tính thuế TNDN.

#### ❖ Hướng dẫn xác định chi phí lãi vay được trừ theo mức giới hạn 30% EBITDA đối với khoản thu từ lãi bán hàng trả chậm

Công văn số 42369/CTHN-TTHT ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội ngày 19/06/2023, cụ thể như sau:

Trường hợp doanh nghiệp phát sinh khoản thu từ lãi bán hàng trả chậm thì khoản thu từ lãi bán hàng trả chậm không phải là lãi tiền gửi, lãi cho vay phát sinh trong kỳ để tính vào chi phí lãi vay thuần được trừ.

### 2. THUẾ NHÀ THẦU NƯỚC NGOÀI

#### ❖ Thuế dịch vụ thử nghiệm mẫu trước khi nhập khẩu về Việt Nam

Công văn số 47359/CTHN-TTHT ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội ngày 05/07/2023, cụ thể như sau:

Trường hợp doanh nghiệp nước ngoài phát sinh thu nhập từ cung cấp hàng hóa là sản phẩm kèm dịch vụ bản quyền sử dụng sản phẩm tại Việt Nam thì doanh nghiệp nước ngoài thuộc đối tượng áp dụng thuế NTNN như sau:

- Trường hợp không tách riêng được giá trị hàng hóa và giá trị bản quyền:
  - Thuế TNDN: 2% trên doanh thu tính thuế;
  - Thuế GTGT: 3% trên doanh thu tính thuế.
- Trường hợp tách riêng được giá trị hàng hóa và giá trị bản quyền:
  - Thuế TNDN: 10% trên doanh thu tính thuế đối với thu nhập từ bản quyền

#### ▪ Thuế GTGT:

- Nếu dịch vụ bản quyền thuộc đối tượng Chuyển giao công nghệ/ Nhượng quyền sở hữu trí tuệ theo Luật chuyển giao công nghệ/Luật sở hữu trí tuệ thì dịch vụ bản quyền thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT;
- Các trường hợp còn lại: 5% trên doanh thu tính thuế.

### 3. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

#### ❖ Thuế TNCN đối với trường hợp Công ty ký hợp đồng với Cộng tác viên nước ngoài

Công văn số 13697/CTBDU-TTHT ban hành bởi Cục thuế tỉnh Bình Dương ngày 12/07/2023, cụ thể như sau:

Theo đó, thu nhập từ hoạt động môi giới bán hàng của CTV NN không cư trú tại Việt Nam để thực hiện việc môi giới bán hàng sản phẩm của Công ty cho khách hàng tại nước ngoài được xác định là thu nhập phát sinh ngoài Việt Nam. Công ty không phải khấu trừ thuế TNCN khi chi trả khoản tiền môi giới cho CTV NN không hiện diện tại Việt Nam.

### 4. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

#### ❖ Khai thuế giá trị gia tăng

Công văn số 72028/CTHN-TTHT TTHT ngày 09/10/2023 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:

Trường hợp đơn vị phụ thuộc trực tiếp bán hàng, sử dụng hóa đơn đơn vị phụ thuộc đăng ký hoặc do người nộp thuế đăng ký với cơ quan thuế quản lý đơn vị phụ thuộc, theo dõi hạch toán đầy đủ thuế giá trị gia tăng đầu ra, đầu vào thì đơn vị phụ thuộc khai thuế, nộp thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của đơn vị phụ thuộc theo quy định tại Khoản 4 Điều 13 Thông tư số 80/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

## 5. HÓA ĐƠN

### ❖ Xuất hóa đơn trả lại hàng nhập khẩu

*Công văn số 74367/CTHN-TTHT ngày 18/10/2023 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:*

Công ty kê khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nhập khẩu vật tư ở nước ngoài nhưng không đạt chất lượng và trả lại theo thỏa thuận, khi xuất trả lại hàng, Công ty phải làm thủ tục xuất khẩu với cơ quan Hải quan và lập hóa đơn GTGT đối với hàng xuất trả lại theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

Về thuế suất và điều kiện áp dụng thuế suất 0%, công ty thực hiện theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013.

### ❖ Xuất hóa đơn trả hàng cho nhà cung cấp hàng hóa

*Công văn số 73896/CTHN-TTHT ngày 16/10/2023 ban hành bởi Cục thuế TP. Hà Nội, cụ thể như sau:*

Công ty là người mua hàng, thực hiện mua hàng hóa từ nhà cung cấp (người bán), người bán đã xuất hóa đơn, người mua đã nhận hàng, nhưng sau đó người mua phát hiện hàng hóa không đúng quy cách, chất lượng phải trả lại hàng hóa thì người bán lập hóa đơn hoàn trả hàng hóa theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, người bán và người mua có thỏa thuận ghi rõ việc hoàn trả hàng hóa (người mua không phải thực hiện lập hóa đơn khi hoàn trả hàng).

Thuế suất thuế GTGT thể hiện trên hóa đơn là thuế suất thuế GTGT tương ứng với từng loại hàng hóa theo quy định của pháp luật về thuế giá trị gia tăng theo hướng dẫn tại điểm b Khoản 6 Điều 10 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

### **Ký hiệu viết tắt**

BTC	TNDN
Bộ Tài Chính	Thu nhập doanh nghiệp
NĐ-CP	TNCN
Nghị Định – Chính Phủ	Thu nhập cá nhân
TT	TNCT
Thông tư	Thu Nhập Chịu Thuế
CQT	GTGT
Cơ quan thuế	Giá trị gia tăng
LĐTBXH	NLĐ
Lao động – Thương binh và Xã hội	Người Lao động
	BHXH – BHYT – BHTN
	Bảo hiểm xã hội – Bảo hiểm y tế – Bảo hiểm thất nghiệp

### **Liên hệ:**

#### **CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH**

Phòng 603, Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu

Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2 Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

[tran.mai.tuong.vy@kmc.vn](mailto:tran.mai.tuong.vy@kmc.vn)

Nguyễn Văn Mùi

[nguyen.van.mui@kmc.vn](mailto:nguyen.van.mui@kmc.vn)

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

[le.quoc.duy@kmc.vn](mailto:le.quoc.duy@kmc.vn)

Nguyễn Thị Thảo Uyên

[nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn](mailto:nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn)

*Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.*